| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN I**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 17 /2018/QĐST-DS | *I, ngày 31 tháng 10 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2018.

## XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Thanh Tr, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai.

*Bị đơn:* Ông Châu Thanh H, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn Q, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Châu Thanh H thừa nhận có nợ chị Phan Thị Thanh Tr số tiền là 21.020.000 đồng (*Hai mươi mốt triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*).

Ông Châu Thanh H cam kết trả số tiền 21.020.000 đồng cho chị Tr trong hai đợt cụ thể như sau:

Đợt 1: Chậm nhất ngày 27/02/2019 trả 11.020.000 đồng

Đợt 2: Chậm nhất ngày 20/12/2019 trả 10.000.000 đồng

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.*

**Về án phí:** Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Hòa giải thành được giảm ½ án phí nên án phí dân sự sơ thẩm là 525.000 đồng, chị Phan Thị Thanh Tr tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 525.000 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Tr đã nộp là 525.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000164 ngày 03/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, tỉnh Gia Lai. Chị Tr đã nộp đủ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
*- Các đương sự;*
*- VSK huyện I;*
*- TAND tỉnh Gia Lai;*
*- Thi hành án dân sự huyện I;*
*- Lưu án văn; hồ sơ vụ án*

**THẨM PHÁN**
**(Đã ký)**

**Ksor H'Đuen**